

BẢNG ĐIỂM (LẦN 1)

LỚP: CĐ KTDN 23A

MÔN: TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH 1

GV: PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN

HỌC KỲ: 2

SỐ TIẾT: 45

LOẠI: LT

SỐ TC: 3

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
1	0312231001	Nguyễn Mai	An	22/12/2005	10.0	8.9	7.5	8.3	
2	0312231002	Nguyễn Thị Mỹ	An	22/11/2005	9.0	7.3	7.0	7.3	
3	0312231003	Trần Vũ Kiều	Anh	22/10/2002	10.0	8.1	7.7	8.1	
4	0312231005	Đỗ Bảo	Châu	03/02/2001	0.0	7.4	7.1	6.5	
5	0312231006	Lê Yến	Cơ	02/03/2003	7.0	7.4	7.6	7.5	
6	0312231007	Nguyễn Thị Hồng	Diệu	08/06/1999	10.0	8.0	7.2	7.8	
7	0312231010	Phan Nguyễn Thuỳ	Dương	24/02/2005	4.0	6.8	6.4	6.3	
8	0312231011	Huỳnh Tiến	Đạt	21/12/2005	10.0	8.8	8.5	8.8	
9	0312231012	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	20/08/2005	10.0	9.8	8.6	9.2	
10	0312231014	Nguyễn Thanh	Hải	11/01/2004	0.0	0.0	0.0	0.0	
11	0312231015	Thái Lý Phúc	Hoàng	29/10/2004	0.0	8.0	8.4	7.4	
12	0312231016	Nguyễn Mạnh	Hữu	09/04/2005	0.0	6.0	5.2	5.0	
13	0312231018	Trần Tuấn	Kiệt	14/01/2005	7.0	8.7	5.6	7.0	
14	0312231019	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	15/10/2001	10.0	7.4	7.5	7.7	
15	0312231021	Đinh Thị Kim	Luyến	28/06/2005	10.0	7.8	7.3	7.8	
16	0312231024	Lê Tôn Hoàng	Nguyên	27/03/2004	10.0	9.4	8.4	9.0	
17	0312231025	Nguyễn Thị Thiên	Nhi	04/11/2005	9.0	8.3	8.2	8.3	
18	0312231027	Lê Quỳnh	Như	09/02/1998	7.0	6.5	5.2	5.9	
19	0312231028	Phan Ngọc Diễm	Như	14/10/2005	10.0	8.4	7.3	8.0	
20	0312231029	Nguyễn Đoàn Hoàng	Quân	01/07/2005	10.0	10.0	9.4	9.7	
21	0312231031	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	18/10/2005	7.0	7.8	7.4	7.5	
22	0312231034	Đặng Thiên	Thảo	29/03/2005	7.0	5.7	6.5	6.2	
23	0312231035	Cao Nguyễn Phương	Thùy	03/10/2005	10.0	10.0	9.7	9.9	
24	0312231037	Đỗ Thị Mỹ	Tiên	25/07/2005	10.0	8.5	9.1	9.0	
25	0312231038	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	20/08/2005	10.0	8.8	6.7	7.9	
26	0312231039	Phạm Mạnh	Tiền	28/04/2002	0.0	8.3	3.4	5.0	
27	0312231040	Hà Thị Huyền	Trân	30/01/2005	10.0	8.4	7.7	8.2	
28	0312231042	Trần Minh	Tuấn	01/04/2004	4.0	8.3	7.9	7.7	
29	0312231043	Nguyễn Thị Khánh	Vân	05/03/2005	0.0	3.9	5.3	4.2	
30	0312231044	Phạm Khánh	Vân	13/10/2005	10.0	9.4	8.8	9.2	
31	0312231046	Phan Thị Trường	Vy	26/05/2005	10.0	9.4	7.9	8.7	
32	0312231048	La Thực	Ý	06/08/2000	10.0	9.1	7.9	8.6	
33	0312231050	Tô Thị	Ý	07/09/2003	10.0	8.4	7.1	7.9	

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
34	0312231101	Trần Ngọc Anh	Thư	22/04/2005	7.0	8.7	8.0	8.2	
35	0312231103	Trần Thị	Mỹ	14/11/2004	10.0	8.3	7.4	8.0	
Tổng kê		Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Số lượng (Tỉ lệ)		35(100%)	6(17.1%)	10(28.6%)	11(31.4%)	3(8.6%)	3(8.6%)	1(2.9%)	1(2.9%)

BỘ MÔN KINH TẾ

Ngày 28 tháng 06 năm 2024

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

PHẠM LÊ HẠNH NGUYỄN